

BỘ QUỐC PHÒNG  
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ



**TRẦN HUỲNH HOÀNG VŨ**

**Phát huy nhân tố con người lực lượng vũ trang  
Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ  
quốc hiện nay**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC**

**HÀ NỘI - 2013**

BỘ QUỐC PHÒNG  
HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ



**TRẦN HUỲNH HOÀNG VŨ**

**Phát huy nhân tố con người lực lượng vũ trang  
Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ  
quốc hiện nay**

**HÀ NỘI - 2013**

## *Lời cam đoan*

Tôi cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nêu trong luận án là trung thực, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng.

**TÁC GIẢ LUẬN ÁN**

**Trần Huỳnh Hoàng Vũ**

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<b>TRANG PHỤ BÌA</b>	1
<b>LỜI CAM ĐOAN</b>	2
<b>MỤC LỤC</b>	3
<b>DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT</b>	4
<b>MỞ ĐẦU</b>	5
<b>TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU</b>	9
<b>Chương 1 MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ PHÁT HUY NHÂN TỐ CON NGƯỜI LỰC LƯỢNG VŨ TRANG QUÂN KHU 9 TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC</b>	24
1.1. Nhân tố con người và thực chất phát huy nhân tố con người lực lượng vũ trang Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc	24
1.2. Một số vấn đề có tính quy luật phát huy nhân tố con người lực lượng vũ trang Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc	42
<b>Chương 2 PHÁT HUY NHÂN TỐ CON NGƯỜI LỰC LƯỢNG VŨ TRANG QUÂN KHU 9 TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY - THỰC TRẠNG VÀ YÊU CẦU</b>	63
2.1. Thực trạng phát huy nhân tố con người lực lượng vũ trang Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc hiện nay	63
2.2. Yêu cầu phát huy nhân tố con người lực lượng vũ trang Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc hiện nay	99
<b>Chương 3 GIẢI PHÁP CƠ BẢN PHÁT HUY NHÂN TỐ CON NGƯỜI LỰC LƯỢNG VŨ TRANG QUÂN KHU 9 TRONG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO VỆ TỔ QUỐC HIỆN NAY</b>	114
3.1. Đổi mới công tác đào tạo, giáo dục chính trị và huấn luyện đội ngũ cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang Quân khu 9	114
3.2. Kết hợp chặt chẽ dân chủ với kỷ luật ở các cơ quan, đơn vị Quân khu 9 tạo điều kiện phát huy tính tích cực, sáng tạo của cán bộ, chiến sĩ trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc	130
3.3. Kết hợp sự lãnh đạo của các tổ chức đảng với thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc	139
<b>KẾT LUẬN</b>	158
<b>DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN</b>	160
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	161
<b>PHỤ LỤC</b>	177

## DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

<b>Chữ viết đầy đủ</b>	<b>Chữ viết tắt</b>
Bảo vệ Tổ quốc	BVTQ
Công nghiệp hóa, hiện đại hóa	CNH, HĐH
Chủ nghĩa xã hội	CNXH
Dân quân tự vệ	DQTV
Dự bị động viên	DBĐV
Đồng bằng sông Cửu Long	ĐBSCL
Lực lượng vũ trang	LLVT
Nhân tố con người	NTCN
Xã hội chủ nghĩa	XHCN

## MỞ ĐẦU

### 1. Giới thiệu khái quát về công trình nghiên cứu

Luận án là một công trình nghiên cứu triết học ứng dụng đối với LLVT Quân khu 9. Quá trình tiếp cận, nghiên cứu và triển khai luận án, tác giả đã tham khảo kết quả nghiên cứu thành công của các công trình khoa học trong và ngoài quân đội. Đặc biệt, do tình hình thực tiễn của các cơ quan, đơn vị, xuất phát từ tính chất địa bàn, yêu cầu và nhiệm vụ, đòi hỏi luận án phải được nghiên cứu mang tính hệ thống đối với việc phát huy NTCN LLVT Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ BVTQ hiện nay.

Kết cấu của luận án gồm: phần mở đầu, tổng quan về vấn đề nghiên cứu, 3 chương (7 tiết), kết luận, danh mục các công trình của tác giả đã công bố có liên quan đến đề tài, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục. Đây là công trình khoa học độc lập, mang tính đặc thù đối với LLVT Quân khu 9, không trùng lặp với bất kỳ công trình khoa học nào đã công bố từ trước đến nay.

### 2. Lý do lựa chọn đề tài

Trong bối cảnh tình hình chính trị thế giới và khu vực diễn biến nhanh chóng, tiềm ẩn nhiều nhân tố phức tạp, khó lường, để “ bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; giữ vững chủ quyền biển đảo, biên giới, vùng trời” [35, tr.233], đòi hỏi khách quan là toàn Đảng, toàn dân và toàn quân phải thực sự quan tâm tới xây dựng và phát huy NTCN trong thực hiện nhiệm vụ BVTQ Việt Nam XHCN hiện nay.

Con người là chủ thể xã hội. NTCN là nhân tố quyết định nhất của các quá trình kinh tế - xã hội. Ph. Ăngghen cho rằng, con người và vũ khí là hai chất liệu nền tảng tạo nên sức mạnh chiến đấu của quân đội. Theo đó, để tăng cường sức mạnh BVTQ trong giai đoạn hiện nay, cần đặc biệt coi trọng xây dựng và phát huy NTCN; đặc biệt là, phát huy NTCN LLVT Quân khu 9.

Quân khu 9 là địa bàn chiến lược phía Tây Nam của Tổ quốc, trong tiến hành chiến tranh giải phóng, quân và dân các tỉnh, thành phố thuộc Quân khu 9

đã phát huy cao độ tinh thần cách mạng, ý chí tiến công, tự lực tự cường, dũng cảm, mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu và đã lập được nhiều thành tích to lớn, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Là một địa bàn chiến lược, giàu tiềm năng về phát triển kinh tế - xã hội và là khu vực trọng điểm hiện nay mà các thế lực thù địch, phản động tập trung chống phá bằng nhiều thủ đoạn khác nhau. Chúng dùng chiêu bài thực hiện dân chủ, nhân quyền, dân tộc, tôn giáo để kích động quần chúng khiêu khích, đình công, biểu tình chống phá, gây mất ổn định chính trị, tiến tới bạo loạn lật đổ. Khi chiến tranh xảy ra, chiến tranh BVTQ hiện nay là chiến tranh hiện đại, “chắc chắn chúng ta phải đối mặt với cuộc chiến tranh bằng vũ khí công nghệ cao của địch” [7, tr.598], mang tính tổng hợp cao, không gian tác chiến trên một diện rộng, thời gian tác chiến ngắn, tình huống tác chiến hết sức khẩn trương, chớp nhoáng, tính chất của chiến tranh rất ác liệt... Để đánh trả thắng lợi chiến tranh xảy ra, cần phải đầu tư vũ khí, trang bị kỹ thuật hiện đại, nhưng con người phải biết sử dụng vũ khí, trang bị thật hiệu quả. Và trong mối quan hệ với vũ khí trang bị, con người đóng vai trò quyết định. Suy cho cùng, để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao, nhiều vấn đề đặt ra đối với LLVT Quân khu 9, nhưng trong đó nhân tố quyết định là con người, NTCN. Do vậy, phát huy NTCN LLVT Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ BVTQ không những có ý nghĩa quyết định đối với nhiệm vụ trước mắt, mà còn có ý nghĩa chiến lược lâu dài đối với nhiệm vụ BVTQ Việt Nam XHCN.

Từ đó, việc phát huy NTCN LLVT Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ BVTQ đang đặt ra một cách cấp thiết cả về lý luận và thực tiễn, đòi hỏi phải được nghiên cứu sâu sắc, có hệ thống; đồng thời, đề xuất những giải pháp cơ bản, đồng bộ, phù hợp và có tính khả thi để LLVT Quân khu 9 không ngừng nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trong tình hình mới. Cho nên, tác giả chọn đề tài “*Phát huy nhân tố con người lực*

*lượng vũ trang Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc hiện nay” làm đề tài luận án tiến sĩ triết học.*

### **3. Mục đích nghiên cứu của đề tài**

Nghiên cứu đề tài phát huy NTCN LLVT Quân khu 9 nhằm góp phần nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ LLVT Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ BVTQ hiện nay.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài**

- *Đối tượng:* Nghiên cứu phát huy NTCN LLVT Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ BVTQ hiện nay.

- *Phạm vi:* Nghiên cứu những chủ thể cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng thường trực ở các cơ quan, đơn vị của LLVT Quân khu 9, bao gồm: bộ đội chủ lực và bộ đội địa phương đang thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và BVTQ trên địa bàn Quân khu 9. Các tư liệu, số liệu phục vụ nghiên cứu luận án chủ yếu từ năm 2005 đến nay. Phạm vi điều tra, khảo sát, nắm tình hình thực tế ở một số cơ quan, đơn vị và địa phương trong LLVT Quân khu 9.

### **5. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài**

*\* Đóng góp mới của đề tài:*

- Khái quát phạm trù trung tâm phát huy NTCN LLVT Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ BVTQ; đồng thời, chỉ rõ những đặc trưng bản chất NTCN LLVT Quân khu 9 và thực chất của việc phát huy NTCN LLVT Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ BVTQ hiện nay.

- Đánh giá một cách khách quan, khoa học và nhận định chính xác về thực trạng phát huy NTCN LLVT Quân khu 9. Từ đó, khái quát những vấn đề đặt ra cần giải quyết đối với phát huy NTCN LLVT Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ BVTQ hiện nay.

- Đề xuất các giải pháp cơ bản một cách có hệ thống, đồng bộ, phù hợp và mang tính khả thi, nhằm hiện thực hóa tính tích cực, chủ động, sáng tạo



của cán bộ, chiến sĩ để phát huy tối đa NTCN LLVT Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ BVTQ hiện nay.

*\* Ý nghĩa lý luận:*

Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần phân tích, làm rõ đường lối quân sự, quốc phòng của Đảng; đồng thời, khẳng định tính đúng đắn, khoa học các quan điểm của Đảng và tư tưởng Hồ Chí Minh về con người, NTCN, phát huy NTCN nói chung, NTCN và phát huy NTCN LLVT Quân khu 9 nói riêng, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và tổ chức thực tiễn quân sự, quốc phòng của NTCN LLVT Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ BVTQ hiện nay.

*\* Ý nghĩa thực tiễn:*

Kết quả nghiên cứu của luận án có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu khoa học, trong giảng dạy ở Trường Quân sự các tỉnh, thành phố và Trường Quân sự Quân khu 9. Mặt khác, luận án sẽ góp phần quan trọng để lãnh đạo, chỉ huy các cấp tích cực xây dựng nguồn nhân lực, nâng cao chất lượng và phát huy tối đa NTCN LLVT Quân khu 9 trong thực hiện nhiệm vụ BVTQ hiện nay.

## TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

### 1. Tình hình nghiên cứu có liên quan đến đề tài

Vấn đề con người, NTCN, phát huy NTCN nói chung và trong lĩnh vực quân sự nói riêng đã và đang có sự quan tâm, thu hút nghiên cứu của các nhà khoa học trong và ngoài nước. Là người trực tiếp tham gia nghiên cứu vấn đề này, tác giả tiếp cận vấn đề nghiên cứu có liên quan đến đề tài với những khía cạnh sau đây:

#### *1.1. Những công trình tiêu biểu nghiên cứu về con người, về nhân tố con người*

Đây là hướng tiếp cận nghiên cứu của nhiều nhà khoa học và đạt nhiều thành công nhất. Tiêu biểu có các công trình nghiên cứu con người, NTCN của các tác giả: T.I. Daslápzkaija, N.M. Bereznoj, V.P. Zinchenko, E.F. Xulimov, O.N. Krutova, L.V. Nicolaeva, N.E. Zelinskij... nhấn mạnh vào mặt hoạt động của NTCN, ở những phẩm chất, nội dung và đặc trưng bản chất của con người [148, tr.320], được thể hiện trong hoạt động định hướng và cải tạo, biến đổi các quá trình xã hội, cụ thể được hiểu theo những khía cạnh như sau:

- Với tính cách là hoạt động của những con người riêng biệt, đặc trưng của NTCN bao gồm những năng lực, khả năng của con người do các nhu cầu và lợi ích, tiềm năng trí lực và thể lực của mỗi người quyết định hoạt động định hướng và cải tạo của họ.

- Với tính cách là một cơ cấu hoạt động nhất định, NTCN như là đặc trưng liên kết của mối liên hệ giữa con người và máy móc (hệ thống Người - Máy), bảo đảm cho sự vận hành có hiệu quả của hệ thống cấu trúc nói chung [144, tr.53-54].

- Với tính cách là chủ thể hoạt động trong các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội, NTCN là sự thống nhất hoàn chỉnh, liên kết và không ngừng phát triển giữa hoạt động sản xuất của con người và đặc trưng cá